

Hải Phòng, ngày 28 tháng 07 năm 2020

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY  
(06 tháng đầu năm 2020)**

**Kính gửi:**

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên Công ty niêm yết: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN CƠ HẢI PHÒNG;**
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 734 Nguyễn Văn Linh, phường Niệm Nghĩa, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng;
- Điện thoại: (84.225) 3835927 - Fax:(84.225) 3857393;
- Email: diencoaiiphong@hapemco.vn;
- Vốn điều lệ: 94.922.000.000 đồng (Chín mươi bốn tỷ chín trăm hai mươi hai triệu đồng);
- Mã chứng khoán: **DHP.**

Thực hiện quy định của Luật Chứng khoán, Thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc CBTT trên thị trường chứng khoán, Công ty Cổ phần Điện cơ Hải Phòng báo cáo như sau:

**I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (HDQT):**

**1. Các cuộc họp của HDQT.**

- Trong 06 tháng đầu năm 2020, HDQT đã tổ chức họp trực tiếp **04** cuộc họp, gồm các thành viên cụ thể như sau:

TT	Thành viên HDQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự
1	Ông Hoàng Thanh Hải	Chủ tịch HDQT	4/4	100	
2	Bà Lê Thị Bích Huệ	P. Chủ tịch HDQT	4/4	100	
3	Ông Mai Văn Minh	TV HDQT	4/4	100	
4	Ông Trần Văn Long	TV HDQT	4/4	100	
5	Bà Trịnh Thị Lan Phương	TV HDQT	4/4	100	


- 1) Ngày 18/02/2020: HĐQT Công ty đã họp bàn về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và thông qua phương án kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.
- 2) Ngày 24/02/2020: HĐQT họp bàn về ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, các nội dung cần thông qua tại Đại hội và ủy quyền cho các Ông/Bà Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc thực hiện các thủ tục liên quan để tổ chức ĐHĐCĐ TN năm 2020.
- 3) Ngày 28/03/2020: HĐQT họp bàn về việc tình hình sản xuất kinh doanh Quý 1 năm 2020 và thông qua việc tạm hoãn tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 do diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19.
- 4) Ngày 27/04/2020 họp bàn về việc điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, thông qua việc dự kiến tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 vào tháng 06/2020, dự thảo các nội dung cần thông qua tại Đại hội và ủy quyền cho các Ông/Bà Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Người phụ trách quản trị Công ty thực hiện các thủ tục liên quan để tổ chức ĐHĐCĐ TN năm 2020.

*\* Ngày 16/06/2020: CTCP Điện cơ Hải Phòng đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 tại Hội trường Công ty.*

## **2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty:**

- HĐQT giám sát đầy đủ Ban Tổng giám đốc trong việc triển khai thực hiện các Nghị quyết, quyết định của HĐQT;
- Hàng tháng, hàng Quý Ban Tổng giám đốc lập báo cáo một số chỉ tiêu tài chính gửi HĐQT; đồng thời qua các buổi họp của HĐQT. Ban TGD Công ty đều báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh đến thời điểm hiện tại cũng như phương hướng trong thời gian tới để HĐQT có ý kiến chỉ đạo đảm bảo thực hiện đúng theo pháp luật hiện hành;
- Hàng tháng Công ty đều tiến hành họp giao ban vào đầu tháng để bàn về tình hình sản xuất kinh doanh, phương thức quản lý giữa các TV-HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ chủ chốt trong Công ty. Ban Tổng giám đốc cũng điều hành, báo cáo các kết quả thực hiện cũng như các kế hoạch đã đề ra.
- Trong kỳ nếu xét thấy cần thiết, Ban Tổng giám đốc cũng sẽ triệu tập các cuộc họp đột xuất khi nảy sinh các vấn đề cần xin ý kiến của HĐQT. Do đó, trong quá trình triển khai các nhiệm vụ đề ra giữa HĐQT và Ban TGD luôn có sự trao đổi thường xuyên và đạt được sự đồng thuận cao trong công tác quản lý điều hành.

## **3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:**

HĐQT làm việc theo nguyên tắc tập thể dưới sự chỉ đạo của Chủ tịch HĐQT: 

- Cung cấp thông tin về tình hình hoạt động của Công ty trên các phương tiện truyền thông. Trong đó kênh thông tin chủ yếu là website chính thức của Công ty tại địa chỉ: www.hapemco.vn
- Tiếp nhận và phản hồi những thắc mắc, yêu cầu thông tin của các nhà đầu tư quan tâm đến DHP, đồng thời là kết nối các nhà đầu tư và HĐQT, Ban TGD Công ty.

Không thành lập các tiểu ban thuộc HĐQT.

## II. CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

Trong 06 tháng đầu năm năm 2020, HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Công ty đã ban hành **07** văn bản, trong đó có **05** Nghị quyết, **02** Quyết định để quản lý các hoạt động của Công ty.

STT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
1	01 /2020/QĐ-TGD	10-01-2020	QĐ về việc tạm ứng cổ tức năm 2019 bằng tiền
2	01 /2020/NQ-HĐQT	18-02-2020	Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020
3	02 /2020/NQ-HĐQT	24-02-2020	Thông qua ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
4	01 /2020/QĐ-HĐQT	12-03-2020	Về việc bổ nhiệm Người phụ trách Quản trị Công ty
5	03 /2020/NQ-HĐQT	28-03-2020	NQ về việc hoãn tổ chức ĐHĐCĐ TN 2020
6	04 /2020/NQ-HĐQT	27-04-2020	Điều chỉnh kế hoạch năm 2020 và thời gian tổ chức ĐHĐCĐ TN 2020
7	13 /2020/DHP/NQ-ĐHĐCĐ	16-06-2020	Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên 2020

## III. BAN KIỂM SOÁT (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2020)

### 1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS):

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự
1	Ông Võ Mạnh Hùng	Trưởng Ban kiểm soát	2/2	100	
2	Ông Nguyễn Văn Kháng	TV-Ban kiểm soát	2/2	100	

3	Ông Vũ Duy Anh	TV-Ban kiểm soát	2/2	100	
---	----------------	---------------------	-----	-----	--

**2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban TGD điều hành và cổ đông:**

- Ban Kiểm soát thực hiện chức năng giám sát công tác quản lý, điều hành của HĐQT, Ban TGD và hoạt động SXKD của Công ty thông qua việc tham dự, đóng góp ý kiến tại các cuộc họp của HĐQT, giám sát thực hiện việc lấy ý kiến biểu quyết của các TV-HĐQT bằng văn bản (nếu có) và thông qua báo cáo tình hình tài chính hàng quý, năm của Công ty.


Nội dung chủ yếu các phiên họp của BKS bao gồm:

- Kiến nghị với HĐQT về việc lựa chọn các Công ty kiểm toán được chấp thuận để HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm và báo cáo tài chính soát xét bán niên;
- Thẩm định báo cáo tài chính năm của Công ty;
- Đánh giá hiệu quả quản lý, hoạt động của HĐQT, Ban TGD và tình hình SXKD của Công ty thông qua BCTC và các báo cáo định kỳ của HĐQT, Ban TGD;
- Giám sát việc thực thi pháp luật, chấp hành tốt nghĩa vụ của doanh nghiệp theo quy định của Pháp luật như các nghĩa vụ về thuế, BHXH, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp và các nghĩa vụ tài chính khác đối với Nhà nước cũng như quyền lợi của Người lao động trong Công ty.

**3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban TGD điều hành và các cán bộ quản lý khác:**

- Chủ động trao đổi, thống nhất với HĐQT về các nội dung, kế hoạch kiểm tra, giám sát, phối hợp với Ban điều hành trong quá trình triển khai công tác kiểm tra, giám sát;
- HĐQT đã cung cấp đầy đủ các NQ, QĐ của HĐQT cho BKS;
- Ban điều hành cũng đã tạo điều kiện thuận lợi cho BKS trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động SXKD;
- HĐQT, BKS, Ban điều hành và các cán bộ quản lý của Công ty đã có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành, quản lý hoạt động SXKD;
- Kiểm tra tiến độ thực hiện của các Nghị quyết, Quyết định đã được ban hành cũng như giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

**4. Hoạt động khác của BKS (nếu có):** Không có

**5. Các Biên bản họp của BKS (Báo cáo về tình hình hoạt động 06 tháng đầu năm 2020):** 

STT	Số Biên bản	Ngày	Nội dung
1	01/2020/DHP/BB-BKS	25/02/2020	Biên bản họp Ban kiểm soát
2	02/2020/DHP/BB-BKS	28/04/2020	Biên bản họp Ban kiểm soát

**IV. THAY ĐỔI DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY (theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán): Không có thay đổi.**

**V. GIAO DỊCH CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN.**

1. Giao dịch cổ phiếu: Trong 06 tháng đầu năm 2020, các TV-HĐQT, TV-BKS, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và những người có liên quan không có giao dịch.
2. Các giao dịch khác (các giao dịch của cổ đông nội bộ/cổ đông lớn và người có liên quan đến chính Công ty): Không.
3. Danh sách Cổ đông nội bộ và người có liên quan: (Đính kèm Phụ lục I)

\*Cổ đông nội bộ viết tắt là: CDNB

Số TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
01	Ông Hoàng Thanh Hải	CĐNB	1.307.254	13.77	1.307.254	13.77	
02	Bà Nguyễn Thu Hà	Vợ-CĐNB	6.600	0.07	6.600	0.07	
03	Bà Hoàng Tú Anh	Con-CĐNB	5.000	0.05	5.000	0.05	
04	Ông Hoàng Văn Hưng	Em-CĐNB	972	0.01	972	0.01	
05	Bà Lê Thị Bích Huệ	CĐNB	352.625	3.71	352.625	3.71	
06	Bà Nguyễn Thị Hồng Trang	Con-CĐNB	6.000	0.06	6.000	0.06	
07	Ông Trần Văn Long	CĐNB	265.369	2.79	265.369	2.79	
08	Bà Trần Thị Huệ	Chị-CĐNB	4.800	0.05	4.800	0.05	
09	Bà Trần Thị Xuân	Em-CĐNB	3.237	0.03	3.237	0.03	
10	Ông Mai Văn Minh	CĐNB	201.394	2.12	201.394	2.12	
11	Bà Trịnh Thị Lan Phương	CĐNB	120.277	1.26	120.277	1.26	
12	Bà Vũ Thị Nhiệm	Mẹ-CĐNB	5.327	0.05	5.327	0.05	
13	Ông Võ Mạnh Hùng	CĐNB	58.871	0.62	38.871	0.41	
14	Ông Nguyễn Văn Kháng	CĐNB	27.864	0.29	27.864	0.29	
15	Ông Vũ Duy Anh	CĐNB	4.000	0.04	4.000	0.04	
16	Ông Trần Tuấn Linh	CĐNB	0	0	0	0	

**VI. CÁC VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý KHÁC: Không.**

Trân trọng Báo cáo./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Hoàng Thanh Hải**

**Nơi nhận:**

- Như trên (B/c);
- HĐQT, Ban TGD, BKS;
- Website Công ty, Lưu TC-HC.

**DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN**

(Đính kèm theo bản Báo cáo tình hình Quản trị Công ty 06 tháng đầu năm 2020)

Số TT	Tên Tổ chức/Cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ/Quan hệ	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Hoàng Thanh Hải		CT.HĐQT					1.307.254	13,77	
1	Hoàng Quát		Bố đẻ					-	-	
2	Trần Thị Thoa		Mẹ đẻ					-	-	Đã mất
3	Nguyễn Thu Hà		Vợ					6.600	0,07	
4	Hoàng Tú Anh		Con ruột					5.000	0,05	
5	Hoàng Minh Thắng		Con ruột					-	-	
6	Hoàng Thị Sâm		Chị ruột					-	-	Đã mất
7	Hoàng Thanh Sơn		Anh					-	-	
8	Hoàng Hữu Hùng		Em trai					-	-	
9	Hoàng Thanh Đông		Em trai					-	-	
10	Hoàng Văn Hưng		Em trai					972	-	





<b>II</b>	<b>Bà Lê Thị Bích Huệ</b>		<b>Phó CT.HĐQT/ P.TGD</b>					<b>352.625</b>	<b>3,71</b>	
1	Lê Thành Đơn		Bố đẻ					-	-	Đã mất
2	Nguyễn Thị Thuý Hiền		Mẹ đẻ					-	-	
3	Nguyễn Hồng Thái		Chồng					-	-	
4	Nguyễn Thị Hồng Trang		Con ruột					6.000	0,06	
5	Nguyễn Hoàng Việt		Con ruột					-	-	
5	Lê Tuấn Cường		Anh trai					-	-	
6	Lê Thị Quỳnh Hoa		Chị gái					-	-	
7	Lê Tiến Dũng		Anh trai					-	-	
8	Lê Thị Thanh Hương		Em gái					-	-	
9	Lê Thị Hoàn		Em gái					-	-	Đã mất
<b>III</b>	<b>Trần Văn Long</b>		<b>TV. HĐQT</b>					<b>265.369</b>	<b>2,79</b>	
1	Trần Văn Hữu		Bố đẻ					-	-	Đã mất
2	Nguyễn Thị Thiệp		Mẹ đẻ					-	-	Đã mất
3	Dương Tạ Hoà Bình		Vợ					-	-	

4	Trần Tuấn Linh		Con ruột					-	-	
5	Trần Hà My		Con ruột					-	-	
6	Trần Văn Thành		Anh trai					-	-	
7	Trần Thị Huệ		Chị Gái					4.800	0,05	
8	Trần Văn Phụng		Em trai					-	-	Đã mất
9	Trần Thị Xuân		Em gái					3.237	0,03	
<b>IV</b>	<b>Ông Mai Văn Minh</b>		<b>TV.HĐQT/TGD</b>					<b>201.394</b>	<b>2,12</b>	
1	Mai Văn Nhạn		Bố đẻ					-	-	
2	Bùi Thị Hải		Mẹ đẻ					-	-	
3	Nguyễn Thế Hường		Vợ					-	-	
4	Mai Khánh Linh		Con ruột					-	-	
5	Mai Khánh Huyền		Con ruột					-	-	
6	Mai Thị Phi Yến		Chị gái					-	-	
7	Mai Thị Oanh		Chị gái					-	-	
<b>V</b>	<b>Bà Trịnh Thị Lan Phương</b>		<b>TV.HĐQT/KTT</b>					<b>120.277</b>	<b>1,26</b>	

580  
 NG  
 PH  
 EN  
 PH  
 N - T

1	Trịnh Lâm Tường		Bố đẻ					-	-	
2	Vũ Thị Nhiệm		Mẹ đẻ					5.327	0,05	
3	Đặng Thành Nam		Chồng					-	-	
4	Đặng Phúc Thành		Con ruột					-	-	
5	Đặng Linh Đan		Con ruột					-	-	
6	Trịnh Tiến Dũng		Em ruột					-	-	
<b>VI</b>	<b>Ông Võ Mạnh Hùng</b>		<b>Trưởng BKS</b>					<b>38.871</b>	<b>0,41</b>	
1	Võ Nhược		Bố đẻ					-	-	Đã mất
2	Trịnh Thị Liên		Mẹ đẻ					-	-	Đã mất
3	Nguyễn Thị Bảy		Vợ					-	-	
4	Võ Thị Khánh Linh		Con ruột					-	-	
5	Võ Hùng Nhật		Con ruột					-	-	
6	Võ Thị Lan		Chị gái					-	-	
7	Võ Thị Kim Cúc		Em gái					-	-	
8	Võ Tiến Tuấn		Em trai					-	-	

118  
 TỶ  
 AN  
 CƠ  
 Đ  
 H

9	Vô Dũng Tiến		Em trai					-	-
<b>VII</b>	<b>Vũ Duy Anh</b>		<b>TV.BKS</b>					<b>4000</b>	<b>0,04</b>
1	Vũ Xuân Lịch		Bố đẻ					-	-
2	Hà Thị Riếp		Mẹ đẻ					-	-
3	Nguyễn Thị Diệp		Vợ					-	-
4	Vũ Bảo Yên		Con ruột					-	-
5	Vũ Bảo Châu		Con ruột					-	-
6	Vũ Thị Mến		Em gái					-	-
<b>VIII</b>	<b>Ông Nguyễn Văn Kháng</b>		<b>TV.BKS</b>					<b>27.864</b>	<b>0,29</b>
1	Nguyễn Khối		Bố đẻ					-	-
2	Phạm Thị Khiêu		Mẹ đẻ					-	-
3	Đặng Thị Hồng Minh		Vợ					-	-
4	Nguyễn Xuân Việt		Con ruột					-	-
5	Nguyễn Việt Cường		Con ruột					-	-
6	Nguyễn Thị Khuyến		Chị Gái					-	-

7	Nguyễn Thị Vi Hiền		Chị Gái						-	-
8	Nguyễn Thị Hồng Hà		Em gái						-	-
<b>IX</b>	<b>Ông Trần Tuấn Linh</b>		<b>Người CBTT/Người phụ trách quản trị Công ty</b>						-	-
1	Trần Văn Long		Bố đẻ					265.369		2,79
2	Dương Tạ Hoà Bình		Mẹ đẻ						-	-
3	Hoàng Thị Thùy Dương		Vợ						-	-
4	Trần Minh Quân		Con ruột						-	-
5	Trần Hoàng Bảo Hân		Con ruột						-	-
6	Trần Hà My		Em gái						-	-

**\* Chú thích:**

- CT.HDQT: Chủ tịch Hội đồng quản trị;
- Phó CT.HDQT: Phó chủ tịch Hội đồng quản trị;
- TV.HDQT: Thành viên Hội đồng quản trị;
- Trưởng BKS: Trưởng ban Kiểm soát;
- TV.BKS: Thành viên Ban kiểm soát;
- TGD: Tổng Giám đốc;
- P.TGD: Phó Tổng giám đốc;
- KTT: Kế toán trưởng;
- Lưu TC-HC, L01.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



**Hoàng Thanh Hải**